

Tân Ninh, ngày 28 tháng 8 năm 2025

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM HỌC: 2025-2026

A. BÁO CÁO CÔNG KHAI THƯỜNG NIÊN:

I. THÔNG TIN CHUNG:

- 1. Tên cơ sở giáo dục (bao gồm tên bằng tiếng nước ngoài, nếu có).**
 - Tên trường: Trường THCS Phan Bội Châu
 - Tên trước đây: Trường THCS Phường 1.
- 2. Địa chỉ trụ sở chính và các địa chỉ hoạt động khác của cơ sở giáo dục, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục (sau đây gọi chung là cổng thông tin điện tử).**
 - Trụ sở chính: Đường 786, Khu phố 18, phường Tân Ninh, tỉnh Tây Ninh.
 - Điện thoại: 0276 3823268
 - Website: <http://thcsphanboichau.giaoductayninh.vn>
- 3. Loại hình của cơ sở giáo dục, cơ quan/ tổ chức quản lý trực tiếp hoặc chủ sở hữu; tên nhà đầu tư thành lập cơ sở giáo dục, thuộc quốc gia/ vùng lãnh thổ (đối với cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài); danh sách tổ chức và cá nhân góp vốn đầu tư (nếu có)**
 - Loại hình: Công lập
 - Cơ quan chủ quản: UBND phường Tân Ninh
- 4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục.**
 - a. Mục tiêu chung:**
 - Thực hiện nghiêm túc các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đổi mới giáo dục trung học cơ sở.
 - Thực hiện tốt quyền tự chủ nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục trên khung chương trình giáo dục 37 tuần của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
 - Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá; thực hiện thường xuyên và hiệu quả các phương pháp, hình thức, kỹ thuật dạy học tích cực, tăng cường đổi mới PPDH và kiểm tra đánh giá theo phẩm chất năng lực người học. Triển khai giáo dục STEM, đồng thời tích cực chuẩn bị các điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.
 - Tiếp tục thực hiện công tác quy hoạch phát triển trường, lớp, đội ngũ nhà giáo và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bảo đảm yêu cầu triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018; Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí, tiêu chuẩn trường đạt Chuẩn Quốc gia; giữ vững chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở; thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau trung học cơ sở.
 - Phát triển 5 phẩm chất chủ yếu, 10 năng lực cốt lõi theo định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới.
 - Thực hiện nghiêm nền nếp, kỷ cương, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử và sức khỏe cho học sinh trong trường, bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.
 - Thúc đẩy thực hiện đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục, xây dựng “Trường học hạnh phúc”.

- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại. Duy trì PCGD THCS mức độ 3. Duy trì và nâng cao hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và trường đạt chuẩn quốc gia mức độ I. (đến năm 2027 đạt mức độ II).

- Nâng cao năng lực của đội ngũ viên chức quản lý và giáo viên nhằm nâng cao chất lượng giáo dục; chú trọng duy trì và nâng cao chất lượng học sinh lớp cuối cấp; phát huy vai trò của đội ngũ nhà giáo, viên chức quản lý giáo dục để xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả giáo dục trong quản lý; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh; nâng cao năng lực của đội ngũ viên chức quản lý và giáo viên nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.

- Tiếp tục điều chỉnh nội dung dạy học trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo hướng tinh giản, tiếp cận định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới; thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới phương thức đánh giá học sinh, chú trọng hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học, đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý và trong dạy học.

- Bố trí sắp xếp đội ngũ giáo viên của nhà trường hiệu quả phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị, nâng cao vai trò, trách nhiệm, năng lực của GVCN, giáo viên TPT, giáo viên tư vấn...

- Tích cực đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp, giáo dục nghề phổ thông gắn với nhu cầu thực tế việc làm hiện nay.

- Thực hiện hiệu quả quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục.

b. Mục tiêu cụ thể

- Triển khai và thực hiện tốt chương trình GDPT 2018. Cùng cố, duy trì và phát huy các tiêu chí tiêu chuẩn trường đạt chuẩn Quốc gia và KĐCLGD, tiếp tục thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục huy động nguồn lực tu sửa, mua sắm trang thiết bị, cơ sở vật chất, cải tạo cảnh quan sư phạm.

- Tăng cường xây dựng nề nếp, kỷ cương nhà trường. Từng bước thay đổi phương pháp giáo dục rèn luyện đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm cộng đồng cho học sinh dựa trên tình yêu thương và quy tắc ứng xử, văn hóa trường học. Tập trung bồi dưỡng hình thành trong mỗi CBGVNV và học sinh các giá trị cốt lõi: Yêu nước, Nhân ái, Tôn trọng, Trách nhiệm, Đoàn kết, Chăm chỉ và Trung thực hướng đến xây dựng trường học hạnh phúc. Phần đầu cuối năm học có 100% học sinh đạt hạnh kiểm khá, tốt.

- Chú trọng hiệu quả hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng đổi mới nội dung, hình thức tổ chức các hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa phù hợp với từng đối tượng học sinh, mang tính thực tiễn, tạo điều kiện tốt nhất để học sinh phát huy năng lực bản thân. Tiếp tục cải tạo cảnh quan sư phạm xanh, sạch, đẹp, an toàn; môi trường giáo dục thân thiện, giáo dục ý thức bảo vệ môi trường, hưởng ứng phong trào: "Chống rác thải nhựa".

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành bằng những hoạt động thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện của nhà trường. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý theo hướng tự chủ, sáng tạo, tăng cường công tác kiểm tra đi đôi với trách nhiệm giải trình của người đứng đầu và cá nhân thực hiện nhiệm vụ.

- Tiếp tục xây dựng kế hoạch giáo dục theo hướng thực chất hiệu quả đảm bảo chương trình GDPT 2018. Thực hiện tốt các phương pháp, hình thức dạy học tích cực theo hướng

truyền cảm hứng tạo động lực cho người học. Đa dạng hóa hình thức học tập, chú trọng hoạt động học của học sinh trên lớp và ngoài lớp học, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, đổi mới nội dung, phương thức đánh giá học sinh theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất người học, ngoài bài kiểm tra có thể đánh giá học sinh thông qua các sản phẩm như báo cáo thuyết trình, video, ...

- Xây dựng Kế hoạch nâng cao chất lượng dạy và học bộ môn Tiếng Anh, phát huy hiệu quả hoạt động của câu lạc bộ Tiếng Anh. Đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong nhà trường theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Thực hiện có hiệu quả việc triển khai Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ. Tích cực đổi mới nội dung, phương thức tổ chức hoạt động giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương; từng bước thực hiện mục tiêu phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS, cuối năm học có 20% học sinh lớp 9 tham gia học tập tại các trường nghề.

- Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các nội dung thi do cấp trên tổ chức dành cho giáo viên và học sinh. Tiếp tục thực hiện công tác phổ cập giáo dục, công tác tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục tại đơn vị. Tăng cường các hình thức tuyên truyền để nhân dân nắm bắt được mục tiêu, chủ trương thực hiện các hoạt động giáo dục của nhà trường và công tác xã hội hóa giáo dục.

- Nâng cao năng lực của GVCN, của tổ chức Đoàn, Hội, Đội, gia đình và cộng đồng trong quản lý, phối hợp giáo dục học sinh.

c. Sứ mạng

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại. Duy trì trường đạt Chuẩn Quốc gia, tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục. Duy trì đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 3. Đáp ứng các yêu cầu: Tạo dựng được môi trường học tập thân thiện, tích cực, có kỷ luật, có chất lượng giáo dục toàn diện và chuyên sâu; học sinh yêu thích học tập, có ý thức học tập suốt đời và có cơ hội phát triển tài năng, biết tư duy sáng tạo; hình thành nhân cách người công dân tốt của đất nước; Đào tạo cho đất nước những con người có đạo đức, có tri thức, biết tư duy độc lập, sáng tạo, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội và phân luồng học sinh sau tốt nghiệp.

d. Tâm nhìn: Trở thành một trong những trường có bề dày về truyền thống về giáo dục toàn diện và có chất lượng, nơi mà cha mẹ học sinh sẽ lựa chọn để con em mình được học tập và rèn luyện. Đây cũng là nơi giáo viên luôn có khát vọng được cống hiến và học sinh luôn có khát vọng vươn lên, phát huy truyền thống hiếu học.

e. Giá trị cốt lõi: Nối tiếp truyền thống; Chất lượng giáo dục cao; Tự hào - Tự tin khát vọng vươn lên; Phát triển - Đổi mới và hội nhập.

f. Phương châm hành động: Tất cả vì học sinh thân yêu.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục.

Trường THCS Phan Bội Châu tiền thân là trường THCS Phường 1 được thành lập từ năm học 1998 theo quyết định số 45/QĐ-UBND tỉnh Tây Ninh, ngày 28/5/1998. Đến ngày 30 tháng 7 năm 2008 trường được đổi tên thành trường THCS Phan Bội Châu theo quyết định số 606/QĐ-UBND thị xã Tây Ninh ngày 30/3/2008. Nay thuộc UBND phường Tân Ninh. Trường thuộc vùng bán thôn bán thị, nơi tập trung nhiều dân tộc anh em như: Chăm, Ấn, Hoa, đặc biệt có cộng đồng người Chăm gồm 125 hộ với 365 nhân khẩu sinh sống lâu đời tại khu phố 21, phường Tân Ninh. Địa bàn dân cư phân bố rộng rãi 5 khu phố.

Trường có diện tích 7867.9m², đạt bình quân 10.7m²/HS, với 35 phòng, số phòng đủ để đáp ứng được yêu cầu cơ bản của việc đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục.

Trường đã đạt chuẩn quốc gia vào năm 2022 theo Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và luôn duy trì chuẩn hàng năm. Bằng sự nhiệt tình, năng động, sáng tạo của lãnh đạo nhà trường trong công tác quản lý, giáo dục; sự nỗ lực không ngừng của cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh trong công tác tổ chức, dạy và học, sự hỗ trợ tích cực của cha mẹ học sinh (CMHS), trong nhiều năm qua, phong trào thi đua của nhà trường có những bước tiến và đã đạt những thành tích đáng khích lệ. Từ năm học 2021-2022 đến năm học 2024-2025 trường đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến.

Hàng năm, mặc dù có sự thay đổi nhân sự theo yêu cầu công tác, theo sự điều động của ngành và tình hình tuyển sinh của nhà trường nhưng cơ cấu tổ chức nhà trường được củng cố, bổ sung, công tác quản lý được cải tiến. Đến nay, cơ cấu tổ chức của nhà trường cơ bản đủ và đảm bảo yêu cầu theo quy định của Điều lệ trường THCS, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học. Việc quản lý đi vào nề nếp hơn, chất lượng giáo dục được ổn định và nâng cao, đáp ứng được nhiệm vụ chính trị của đơn vị.

6. Thông tin người đại diện hợp pháp:

- Họ và tên: Nguyễn Thế Châu
- Chức vụ: Hiệu trưởng
- Địa chỉ làm việc: Trường THCS Phan Bội Châu, đường 786, khu phố 18, phường

Tân Ninh, tỉnh Tây Ninh.

7. Tổ chức bộ máy:

a. Quyết định thành lập, cho phép thành lập, sáp nhập, chia, tách, cho phép hoạt động giáo dục, đình chỉ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục hoặc phân hiệu của cơ sở giáo dục (nếu có);

b. Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường;

Hội đồng trường được thành lập theo quy định tại Điều 20 Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020TT- BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo), Hội đồng trường được kiện toàn theo Quyết định số 1297/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2024 của UBND thành phố Tây Ninh về việc củng cố Hội đồng trường THCS Phan Bội Châu. Hội đồng trường gồm 09 thành viên: Bí thư Chi bộ- Hiệu trưởng nhà trường; chủ tịch Công đoàn; Tổng phụ trách Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh; đại diện tổ chuyên môn, tổ văn phòng; đại diện chính quyền địa phương, Ban đại diện cha mẹ học sinh và đại diện học sinh.

Đồng chí Nguyễn Thế Châu làm chủ tịch Hội đồng- Bí thư Chi bộ, Hiệu trưởng nhà trường; Đồng chí Huỳnh Thị Thu Thảo làm phó chủ tịch hội đồng – Phó Hiệu trưởng - Chủ tịch công đoàn nhà trường; Đồng chí Đỗ Thị Trúc Mai và Uông Thị Thanh Huyền làm thư kí.

c. Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng trường; Hiệu trưởng: Nguyễn Thế Châu

+ Ngày tháng năm sinh: 08/12/1982

+ Bổ nhiệm giữ chức vụ Hiệu trưởng trường THCS Phan Bội Châu ngày 02/7/2025 theo Quyết định số 105/QĐ-UBND ngày 24/7/2025 của UBND phường Tân Ninh. Thời gian giữ chức vụ đến ngày 01/8/2029.

+ Thời gian làm Hiệu trưởng tại đơn vị đến nay được 01 năm.

Phó hiệu trưởng: Huỳnh Thị Thu Thảo

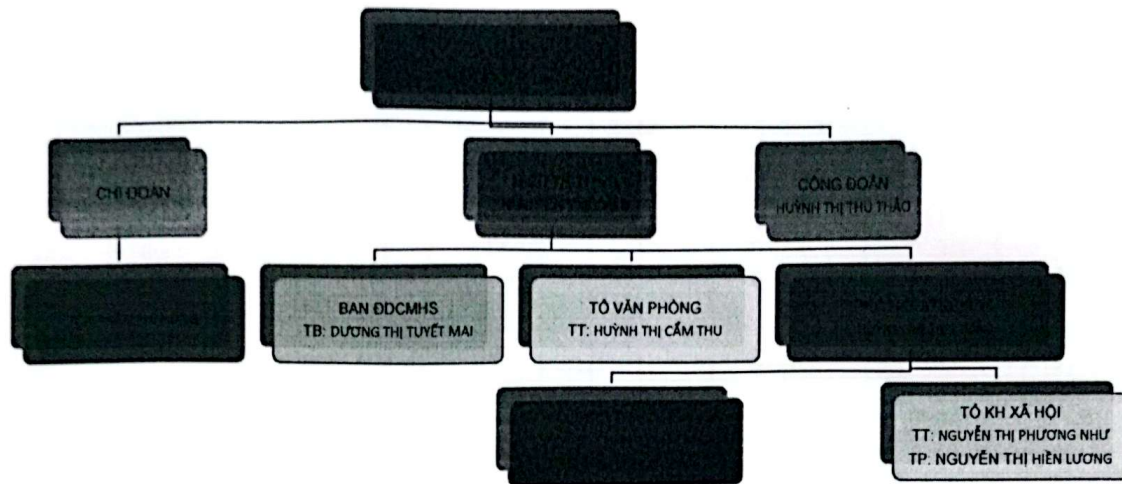
+ Ngày tháng năm sinh: 13/11/1975

+ Bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường THCS Phan Bội Châu từ ngày 02/7/2025 theo quyết định số 106/QĐ-UBND ngày 24 tháng 7 năm 2025 của ủy ban nhân phường Tân Ninh. Thời gian giữ chức vụ đến ngày 01/3/2029.

+ Thời gian làm Phó Hiệu trưởng tại đơn vị đến nay là 06 năm.

d. Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục và của các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên (nếu có);

Sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục:



8. Các văn bản khác của nhà trường:

Chiến lược phát triển của cơ sở giáo dục; quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ sở giáo dục; các nghị quyết của hội đồng trường; quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính; chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; kế hoạch và thông báo tuyển dụng của cơ sở giáo dục và các quy định, quy chế nội bộ khác (nếu có).

Nhà trường có đầy đủ các văn bản theo quy định: Chiến lược phát triển của cơ sở giáo dục; quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ sở giáo dục; các nghị quyết của hội đồng trường; quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính; (Có văn bản kèm theo)

II. ĐỘI NGŮ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN (biên chế):

1. Số biên chế được thành phố giao có mặt tới thời điểm hiện tại:

	Tổng số	Nữ	Dân tộc (Hoa)	Trình độ đào tạo		
				Chưa đạt chuẩn	Đạt chuẩn	Trên chuẩn
Hiệu trưởng	1				1	
Phó Hiệu trưởng	1	1			1	
Giáo viên	30	25	1		30	
Nhân viên	3	3			3	
Cộng	35	29			35	

2. Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của trường trung học cơ sở Phan Bội Châu năm học 2025-2026

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo					Hạng chức nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp				
			TS	ThS	ĐH	CD	TC	Dưới TC	Hạng III	Hạng II	Hạng I	Tốt	Khá	Trung bình	Kém
	Tổng số GV,CB,NV	35			33	0	2		6	24	0	31	4	0	0
I	Giáo viên Trong đó số GV dạy môn:	30			28		2		6	24		26	4		
1	Toán	5			5				1	4		2	3		
2	Lý	4			4					4		4			
3	Hóa	2			2					2		2			
4	Văn	5			5					5		5			
5	Tiếng anh	4			4					4		3	1		
6	Mỹ thuật	1			1					1		1			
7	Thể dục	3			3			2	1		1				
8	Sinh học	1			1				1		1				
9	Âm nhạc	1			1				1		1				
10	Tin học	1			1				1		1				
11	Lịch sử	1			1			1	0		1				
12	Địa lý	1			1			1	0		1				
13	GDCD	1			1			1	0		1				
II	Cán bộ QL	2			2				2		2				
1	Hiệu trưởng	1			1				1		1				
2	Phó hiệu trưởng	1			1				1		1				
III	Nhân viên	3			1		2				3				
1	NV văn thư	0													
2	NV kê toán	1			1						1				
3	Thủ quỹ	1					1				1				
4	Nhân viên y tế	1					1				1				
5	NV thư viện	0													
6	Nhân viên thiết bị, thí nghiệm	0													
7	NV hỗ trợ giáo dục NKT	0													

8	Nhân viên công nghệ thông tin	0													
9	Nhân viên tạp vụ (HD)	1					1								
10	Nhân viên Bảo vệ (HD)	1					1								

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT:

Công khai thông tin cơ sở vật chất của trường Trung học cơ sở Phan Bội Châu năm học 2025 – 2026

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học	20	3,3 m2/Hs
II	Loại phòng học		
1	Phòng học kiên cố	20	3,3 m2/Hs
2	Phòng học bán kiên cố	0	0
3	Phòng học tạm	0	0
4	Phòng học nhờ	0	0
5	Số phòng học bộ môn	6	0,45 m2/Hs
6	Số phòng học đa chức năng (có phương tiện nghe nhìn)	0	
7	Bình quân lớp/phòng học	1,1/1	
8	Bình quân học sinh/lớp	42,5	
III	Số điểm trường	1	
IV	Tổng số diện tích đất (m2)	7867,9 m2	9,3 m2/HS
V	Tổng diện tích sân chơi, bãi tập (m2)	2139,8 m2	2,52 m2/hs
VI	Tổng diện tích các phòng		
1	Diện tích phòng học (m2)	1210 m2	1,42 m2/Hs
2	Diện tích phòng học bộ môn (m2)	531.6 m2	0,63 m2/Hs
3	Diện tích thư viện (m2)	123.3 m2	
4	Diện tích nhà tập đa năng (Phòng giáo dục rèn luyện thể chất) (m2)	0	
5	Diện tích phòng hoạt động Đoàn Đội, phòng truyền thống (m2)	2	60.5 m2/phòng Đội; 80.2 m2 phòng truyền thống
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		
1	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo quy định		
1.1	Khối lớp 6	176	

1.2	Khối lớp 7	225	
1.3	Khối lớp 8	338	
1.4	Khối lớp 9	363	
2	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu so với quy định		
2.1	Khối lớp 6	520	
2.2	Khối lớp 7	585	
2.3	Khối lớp 8	656	
2.4	Khối lớp 9	633,7	
3	Khu vườn sinh vật, vườn địa lý (diện tích/thiết bị)	0	
VIII	Tổng số máy vi tính đang sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)	44	
IX	Tổng số thiết bị dùng chung khác		
1	Máy tính bàn	8	
2	Màn hình tương tác, ti vi tương tác	2	Màn hình tương tác đang trong kho.
3	Latop	07	Thiết bị giữ 2 máy còn sd, 5 máy nhà trường giữ (hỏng)
4	Thiết bị kiểm tra đánh giá	1 bộ	
5	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	4 projector 2 máy chiếu vật thể	2 projector mờ, 2 projector hỏng
6	Máy photo mini	1	
X	Tổng số thiết bị đang sử dụng		Số thiết bị/lớp
1	Ti vi	11	11/20
2	Thiết bị khác...		
	Nội dung	Số lượng (m2)	
XI	Nhà bếp	0	
XII	Nhà ăn	0	

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC:

Trường THCS Phan Bội Châu đã nhận thức đúng đắn tầm quan trọng về mục đích kiểm định chất lượng. Trong đó, tự đánh giá chất lượng giáo dục nhà trường là tự xem xét, tự kiểm tra, chỉ ra các điểm mạnh, điểm yếu của từng tiêu chí, xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng và các biện pháp thực hiện, để đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, thường xuyên cải tiến nâng cao chất lượng giáo dục. Trường THCS Phan Bội Châu đã tự đánh giá

chất lượng giáo dục, để xác định rõ trường đã đạt được ở cấp độ nào, từ đó đăng kí kiểm định chất lượng với cấp trên, để được công nhận Chất lượng giáo dục cấp độ 2 và trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1, giúp nhà trường tiếp tục duy trì và phát huy hơn nữa chất lượng giáo dục toàn diện.

Từng năm học, nhà trường đã nghiêm túc thực hiện quá trình tự đánh giá và nộp báo cáo tự đánh giá theo quy định; Đồng thời thấy được ý nghĩa thiết thực của công việc tự đánh giá đã giúp nhà trường nhận ra được những điểm mạnh, điểm yếu để từ đó đề ra những giải pháp cải tiến chất lượng mang tính khả thi. Công việc tự đánh giá đã có tác động tích cực trong việc nâng cao chất lượng và hiệu quả các hoạt động giáo dục của nhà trường trong những năm gần đây.

Trường THCS Phan Bội Châu đã tiến hành tự đánh giá theo đúng quy trình tự đánh giá:

1. Thành lập hội đồng tự đánh giá.
2. Xây dựng mục đích, phạm vi tự đánh giá.
3. Xây dựng kế hoạch tự đánh giá.
4. Thu thập, xử lý và phân tích các thông tin, minh chứng.
5. Đánh giá mức độ đạt được theo từng tiêu chí.
6. Viết báo cáo tự đánh giá.
7. Công bố báo cáo tự đánh giá.

Trường đã thành lập hội đồng tự đánh giá gồm 11 thành viên với đầy đủ các thành phần: Cấp uỷ Chi bộ, BGH, Chủ tịch Công đoàn, Bí thư đoàn trường, các tổ trưởng chuyên môn, các đồng chí CB, GV, NV phụ trách các hoạt động giáo dục có liên quan.

Phân công các thành viên trong nhóm công tác là những người trực tiếp phụ trách các hoạt động giáo dục nhà trường và đã công tác, giảng dạy nhiều năm tại trường.

Kết quả của quá trình tự đánh giá:

Hàng năm, nhà trường thực hiện nghiêm túc công tác kiểm định chất lượng.

* Số lượng và tỉ lệ phần trăm (%) các tiêu chí đạt và không đạt

Tổng số tiêu chí: 28

Số tiêu chí đạt Mức 1 : 28/28 - đạt tỉ lệ 100%

Số tiêu chí đạt Mức 2 : 28/28 - đạt tỉ lệ 100%

Số tiêu chí đạt Mức 3 : 18/20 - đạt tỉ lệ 90%

Số tiêu chí không đạt Mức 3 : 02/20 - đạt tỉ lệ 10%

Số tiêu chí đạt Mức 4 : 00/06 - đạt tỉ lệ 0%

Số tiêu chí không đạt Mức 4 : 06/06 - đạt tỉ lệ 100%

Thực hiện tự đánh giá, nhà trường đã nhận thấy điểm mạnh, điểm yếu, từ đó đề ra được kế hoạch cải tiến chất lượng để phát huy điểm mạnh và khắc phục điểm yếu. Kỷ cương nề nếp được giữ vững, công tác quản lý được đổi mới và việc đánh giá chất lượng giáo dục nhà trường chuẩn mực hơn.

Nhà trường đã được tái công nhận đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 theo Quyết định số 2792/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND Tỉnh Tây Ninh về việc công nhận trường THCS Phan Bội Châu, Phường 1, thành phố Tây Ninh đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1. Hiện tại nhà trường đang tham mưu lãnh đạo xây dựng nhà thi đấu đa năng và các công trình phụ trợ đáp ứng nhu cầu cơ sở vật chất trường chuẩn Quốc gia, chuẩn xanh, sạch, đẹp, an toàn.

Theo lộ trình, nhà trường tiếp tục hoàn thiện hồ sơ, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, chuẩn bị cho giai đoạn tiếp theo.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC:

1. Cam kết chất lượng giáo dục của trường trung học cơ sở Phan Bội Châu, năm học 2025 – 2026:

STT	Nội dung	Chia theo khối lớp			
		Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
I	Điều kiện tuyển sinh	HS thuộc địa bàn Phường 1 (cũ) và các xã phường khác. Đủ 11 tuổi (sinh năm 2014, có giấy khai sinh hợp lệ, hoàn thành chương trình tiểu học) Đảm bảo lên lớp đúng theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục. HS chuyển đến có đủ hồ sơ hợp lệ: học bạ, giấy khai sinh, giấy chuyển trường.	HS thuộc địa bàn Phường 1 (cũ) và các xã phường khác. Đảm bảo lên lớp đúng theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục. HS chuyển đến có đủ hồ sơ hợp lệ: học bạ, giấy khai sinh, giấy chuyển trường.	HS thuộc địa bàn Phường 1 (cũ) và các xã phường khác. Đảm bảo lên lớp đúng theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục. HS chuyển đến có đủ hồ sơ hợp lệ: học bạ, giấy khai sinh, giấy chuyển trường.	HS thuộc địa bàn Phường 1 (cũ) và các xã phường khác. Đảm bảo lên lớp đúng theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục. HS chuyển đến có đủ hồ sơ hợp lệ: học bạ, giấy khai sinh, giấy chuyển trường.
II	Chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục thực hiện	- Thực hiện chương trình hiện hành theo quy định của Bộ GDĐT. - Thời gian học 35 tuần, Nghi lễ, tết theo quy định của nhà nước - Kiến thức kỹ năng đúng quy định chuẩn của BGDDT. - Môn học đối với lớp 6,7,8,9: 10 môn; - Chương trình đào tạo nhằm phát triển toàn diện và kỹ năng sống.			
III	Yêu cầu về phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình; Yêu cầu về thái độ học	- Nhà trường được thành lập trường theo Quyết định của UBND phường Tân Ninh, hoạt động theo đúng điều lệ trường Trung học. - Nhà trường và phụ huynh có sự phối hợp chặt chẽ trong việc theo dõi, giáo dục học sinh. Hoạt động Ban đại diện cha mẹ học sinh theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT. Ban đại diện học sinh trường, lớp họp 2 lần/năm. Ban đại diện trường có 09 thành viên, ban đại diện lớp có 03 thành viên.			

	tập của học sinh	- Tổ chức Đội TNTP Hồ Chí Minh hoạt động đúng điều lệ, kế hoạch do Hội đồng Đội các cấp và kế hoạch nhà trường. - Học sinh có thái độ học tập đúng đắn, chấp hành đầy đủ nội quy nhà trường. Mọi học sinh phải thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và phong trào xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực. - Tích cực, siêng năng học tập và rèn luyện để đạt kết quả cao.			
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt của học sinh ở cơ sở giáo dục	- Cơ sở vật chất đủ đảm bảo cho tất cả các môn giảng dạy. - Thiết bị dạy học: Đủ các thiết bị tối thiểu theo quy định Bộ GDĐT. - Có 02 phòng tin học với 42 máy tính, còn thiếu so với nhu cầu học tập của học sinh. - Phòng học được trang bị đầy đủ: bàn ghế, bảng, ánh sáng, quạt thoáng mát, máy tính.			
V	Kết quả năng lực, phẩm chất, học tập và sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được	- Học sinh có kết quả rèn luyện khá, tốt: 98,9% - Học sinh có kết quả học tập từ đạt trở lên: 99,0% - Sức khỏe: Chăm sóc tốt vệ sinh sức khỏe học đường, có biện pháp tích cực trong việc phòng chống các dịch bệnh thông thường theo mùa, khám bệnh, tiêm phòng đúng định kỳ; không để xảy ra tai nạn thương tích và giao thông đối với HS.			
VI	Khả năng học tập tiếp tục của học sinh	- Đạt từ 99% trở lên học sinh lên lớp thẳng (sau khi thi lại và rèn luyện trong hè) - Duy trì sĩ số 99%	- Đạt từ 98% trở lên học sinh lên lớp thẳng (sau khi thi lại và rèn luyện trong hè) - Duy trì sĩ số 99%	- Đạt từ 98% trở lên học sinh lên lớp thẳng (sau khi thi lại và rèn luyện trong hè) - Duy trì sĩ số 99%	- 100% được công nhận TN THCS. - Duy trì sĩ số 99%

2. Công khai thông tin chất lượng giáo dục thực tế của trường trung học cơ sở Phan Bội Châu năm học 2024 – 2025:

STT	Nội dung	Tổng số	Chia ra theo khối lớp			
			Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
I	Số học sinh chia theo hạnh kiểm/rèn luyện	796	209	223	206	158
1	Tốt (tỷ lệ so với tổng số)	91.6%	95.2%	92.8%	93.7%	82.3%

2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	7.7%	4.8%	7.2%	6.3%	13.9%
3	Trung bình, Đạt (tỷ lệ so với tổng số)	0.8%	0	0	0	3.8%
4	Yếu, CD (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0
II	Số học sinh chia theo học lực					
1	Giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	16%	20.1%	11.7%	12.6%	20.9%
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	43.2%	46.9%	47.5%	40.8%	35.4%
3	Trung bình, Đ (tỷ lệ so với tổng số)	40.1%	30.6%	40.4%	46.6%	43.7%
4	Yếu, CD (tỷ lệ so với tổng số)	0.8%	2.4%	0.5%	0	0
5	Kém (tỷ lệ so với tổng số)					
III	Tổng hợp kết quả cuối năm					
1	Lên lớp, TN (tỷ lệ so với tổng số)	99.2%	97.6%	99.6%	100%	100%
a	Học sinh giỏi, XS (tỷ lệ so với tổng số)	16%	20.1%	11.7%	12.6%	20.9%
b	Học sinh tiên tiến (tỷ lệ so với tổng số)	43.2%	46.9%	47.5%	40.8%	35.4%
2	Thi lại (tỷ lệ so với tổng số)	0.8%	2.4%	0.5%	0	0
3	Lưu ban (tỷ lệ so với tổng số)	0.8%	2.4%	0.5%	0	0
4	Chuyển trường đến (tỷ lệ so với tổng số)	0.3%				
5	Chuyển trường đi (tỷ lệ so với tổng số)	1.4%				
6	Bị đuổi học (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0
7	Bỏ học (qua kỳ nghỉ hè năm trước và trong năm học) (tỷ lệ so với tổng số)	0,25%	0,12%	0,12%		
IV	Số học sinh đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi	16	0	0	8	8
1	Cấp thành phố	12	0	0	6	6
2	Cấp tỉnh	4	0	0	2	2
3	Quốc gia, khu vực một số nước, quốc tế	0	0	0	0	0
V	Số học sinh dự xét hoặc dự thi tốt nghiệp					158
VI	Số học sinh được công nhận tốt nghiệp					158
1	Giỏi (tỷ lệ so với tổng số)					20.9%
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)					35.4%
3	Trung bình (Tỷ lệ so với tổng số)					43.7%

VII	Số học sinh thi đỗ đại học, cao đẳng (tỷ lệ so với tổng số)					
VIII	Số học sinh/số học sinh nữ	796/394	209/107	223/107	206/109	158/71
IX	Số học sinh dân tộc thiểu số	31/16	8/4	11/6	8/4	4/2

V. Kết quả tài chính:

Thực hiện quy chế công khai tài chính theo Nghị định số 107/2020/NĐ - CP ngày 17 tháng 09 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, Thông tư số 97/2024/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 09/TT-BGDĐT ngày 03/06/2024 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở GDĐT thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Trường THCS Phan Bội Châu công khai tài chính gồm:

- Thông báo công khai quyết toán thu chi nguồn kinh phí ngân sách nhà nước năm 2024 (niêm yết tại phòng HĐSP trường).
- Thông báo công khai dự toán thu chi nguồn kinh phí ngân sách nhà nước năm 2025 (niêm yết tại phòng HĐSP trường).
- Công khai thực hiện dự toán thu chi ngân sách quý (niêm yết tại phòng HĐSP trường).
- Thông báo công khai danh sách học sinh được trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với học sinh thuộc diện được hưởng chính sách xã hội năm 2025. (kèm theo danh sách)

VI. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm khác: (2024-2025)

Cấp thành phố:

- + Học sinh giỏi vòng Thành phố: 12 giải
- + Học sinh đạt giải Ba cuộc thi sáng tạo KHKT vòng thành phố.
- + Hội khỏe phù đồng: 6 giải cá nhân, 3 giải tập thể và xếp Thứ Tư toàn đoàn.

Cấp tỉnh:

- + Học sinh đạt học sinh giỏi vòng Tỉnh: 4 giải (2 giải ba, 2 giải KK)
- + Học sinh đạt giải Ba cuộc thi sáng tạo KHKT vòng Tỉnh.

*** Công tác hoạt động ngoài giờ: Hoạt động tốt các phong trào do Hội đồng đội Thành phố đề ra. Cụ thể:**

- Giải KK thi Cuộc thi Kiến thức An toàn giao thông cấp thành phố.

*** Về Hội thi của Giáo viên :**

- + Đạt giáo viên dạy giỏi Thành phố: 07/07 GV. Đạt giải Nhì tập thể trường.
- + Đạt 01 giải Nhì tác phẩm thơ về Bảo vệ môi trường do Sở GDĐT tổ chức.

B. HÌNH THỨC VÀ THỜI ĐIỂM CÔNG KHAI:

1. Hình thức:

Tổ chức công khai trong hội đồng sư phạm bằng hình thức niêm yết, thông báo, đưa lên cổng thông tin của trường. Nhờ vậy phụ huynh và cán bộ, viên chức và học sinh của trường đều nắm rõ các nội dung thông báo để lựa chọn hình thức học tập phù hợp.

Qua công khai cam kết về chất lượng giáo dục và công khai minh bạch về chất lượng giáo dục thực tế, về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và về thu chi tài chính tại trường đã tạo điều kiện cho học sinh và xã hội có cơ sở đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục của trường. Phụ huynh yên tâm khi đưa con đến trường, chất lượng giáo dục chuyển

biến tốt, tạo thương hiệu của trường về chất lượng.

2. Thời điểm công khai:

Về cam kết chất lượng, chất lượng giáo dục thực tế, các điều kiện đảm bảo chất lượng, thu chi tài chính đăng tải và niêm yết thông báo từ đầu tháng 8/2025.

Riêng dự toán thu chi tài chính 2025 thông báo và đăng tải ngay sau khi có quyết định phân bổ ngân sách 2025 của phòng Tài chính thành phố Tây Ninh (từ 01/7/2025 là của UBND phường Tân Ninh).

Tiếp tục đăng tải công khai trên trang thông tin điện tử của trường và cập nhật khi khai giảng năm học mới và khi có thông tin mới hoặc thay đổi.

Thời điểm công bố là tháng 6 hàng năm và cập nhật đầu năm học mới (tháng 9 năm 2025) hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan. Thời gian thực hiện niêm yết công khai tại trường ít nhất 15 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết, đảm bảo thuận tiện cho cha mẹ học sinh xem xét.

Đối với học sinh tuyển mới: phổ biến hướng dẫn tuyển sinh và các thông báo về theo từng khu phố trước khi trường thực hiện tuyển sinh.

Đối với học sinh đang học tại trường: tổ chức họp cha mẹ học sinh vào đầu năm học mới để thông báo chi tiết.

Các năm về sau vẫn thực hiện theo hình thức và thời gian, thời điểm như năm học trước.

Nơi nhận:

- UBND phường Tân Ninh (b/c);
- HĐSP trường;
- Website trường;
- Lưu: VT.

T/M NHÀ TRƯỜNG
HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thế Châu